

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư
một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Xét Tờ trình số 06/TTr-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 30/BC-BKTNS ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng kiên cố hóa kênh thoát nước đoạn từ Km6+692 đến Km8+592 tuyến kênh T0 và đoạn từ lý trình Km0+108 đến Km1+077 tuyến T2 suối Nước Trong, huyện Long Thành.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

Điều 2. Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường Sông Nhạn - Dầu Giây (đoạn còn lại), huyện Thống Nhất.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khoá X Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 19 tháng 01 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 01 năm 2024. / *phuo*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy và HĐND, UBND cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo
Thái Bảo



Phụ lục I
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ ĐẦU TƯ VÀN XÂY DỰNG KIÊN CỐ HÓA ĐOẠN TỪ
LÝ TRÌNH KM6+692 ĐẾN LÝ TRÌNH KM8+592 TUYẾN KÊNH T0 VÀ
ĐOẠN TỪ LÝ TRÌNH KM0+108 ĐẾN LÝ TRÌNH KM1+077 TUYẾN
KÊNH T2 SƯỜI NƯỚC TRONG, HUYỆN LONG THÀNH

*(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19 tháng 01 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

1. Mục tiêu đầu tư

Đầu tư xây dựng kiên cố hóa đoạn từ lý trình Km6+692 đến lý trình Km8+592 tuyến kênh T0, và đoạn từ lý trình Km0+108 đến lý trình Km1+077 tuyến kênh T2 suối Nước Trong, huyện Long Thành nhằm đảm bảo tiêu thoát nước cho lưu vực khoảng 68,881 km² (6.888,1 ha), kết nối đồng bộ và phát huy tối đa hiệu quả của các tuyến kênh đã được đầu tư kiên cố trong giai đoạn 1, chống sạt lở hai bên (hiện trạng là kênh đất), góp phần tạo cảnh quan, cải thiện môi trường sống cho người dân trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thủy lợi), cấp III.

Xây dựng kiên cố hóa đoạn từ lý trình Km6+692 đến lý trình Km8+592 tuyến kênh T0, và đoạn từ lý trình Km0+108 đến lý trình Km1+077 tuyến kênh T2, suối Nước Trong, huyện Long Thành dài khoảng 2.869m, để tiêu thoát nước cho lưu vực khoảng 6.888,1 ha. Cụ thể như sau:

- Tuyến T0: Đầu tuyến tại cầu Tam An, cuối tuyến tại vị trí hợp lưu với tuyến T2, chiều dài khoảng 1.900m.

- Tuyến T2: Đầu tuyến tại cầu Lò Trà, cuối tuyến tại vị trí hợp lưu với tuyến T0, chiều dài khoảng 969m.

- Các công trình trên kênh gồm: Cầu qua kênh, đường quản lý, công tiêu nước vào kênh, cửa xả cuối tuyến, cầu thang cứu hộ.

3. Nhóm dự án: nhóm B.

4. Tổng mức vốn đầu tư: khoảng 150 tỷ đồng (không có bồi thường, hỗ trợ và tái định cư).

5. Cơ cấu nguồn vốn: ngân sách tỉnh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã An Phước và xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

7. Thời gian thực hiện dự án: năm 2024-2026.

8. Tiến độ thực hiện dự án: tối đa 03 năm, dự kiến bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn tiếp theo./.



Phụ lục II
DỰ ÁN XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG SÔNG NHẠN - DẦU GIÂY
(ĐOẠN CÒN LẠI), HUYỆN THỐNG NHẤT

*(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19 tháng 01 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

1. Nội dung chủ trương đầu tư được phê duyệt tại Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh:

a) Sự cần thiết đầu tư:

Hiện trạng tuyến đường: Tuyến đường Sông Nhạn - Dầu Giây đoạn còn lại qua địa bàn huyện Thống Nhất, có chiều dài khoảng 2,1km và 01 cầu dài 12m. Hiện nay tuyến đường đã xuống cấp và hư hỏng nặng, cầu sông Nhạn là cầu dầm thép được Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh đầu tư trước năm 2000 đã xuống cấp.

Sự cần thiết đầu tư: Từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông theo quy hoạch, nâng cao năng lực khai thác trên toàn tuyến và đảm bảo an toàn giao thông cho việc lưu thông trên tuyến được thông suốt từ đường Hương lộ 10 đến đường ĐT.769 thì việc đầu tư xây dựng tuyến đường Sông Nhạn - Dầu Giây đoạn còn lại qua địa bàn huyện Thống Nhất là cần thiết.

b) Nội dung và quy mô đầu tư: Dự án trọng điểm nhóm C. Nội dung đầu tư gồm:

Phần đường giao thông: Nâng cấp tuyến đường dài khoảng 2,1km, điểm đầu tại mép nhựa hiện hữu thuộc dự án đường Sông Nhạn – Dầu Giây, điểm cuối tuyến giáp đường ĐT.769, đường ô tô cấp IV – đồng bằng (theo tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054:2005). Mặt đường rộng 7m, kết cấu bê tông nhựa nóng; Lê đường mỗi bên rộng 1m bằng đất chọn lọc (có gia cố mỗi bên rộng 0,5m); Nền đường rộng 9m. Vận tốc thiết kế 60km/h. Có xây dựng hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang đường và hệ thống biển báo giao thông đầy đủ theo quy định.

Phần cầu: Dỡ bỏ cầu cũ để xây dựng mới cầu 01 nhịp dài 24,54m (dầm cầu bê tông cốt thép dự ứng lực). Khổ cầu rộng 9m (mặt cầu rộng 8m; Gờ lan can và lan can rộng 0,5m x 2 bên). Tải trọng tính toán HL93.

c) Địa điểm: huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

d) Tổng mức đầu tư: khoảng 59,2 tỷ đồng (trong đó chi phí xây dựng 38,5 tỷ đồng, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng khoảng 10 tỷ đồng)

đ) Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

e) Thời gian thực hiện dự án: tối đa 03 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

g) Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh.

h) Một số vấn đề lưu ý khi lập hồ sơ dự án:

Thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường đảm bảo đủ điều kiện trình và duyệt dự án đầu tư.

Có giải pháp, phương án tổ chức triển khai công tác bồi thường, giải tỏa theo quy định, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

Xây dựng tuyến đường đảm bảo các yếu tố kỹ thuật, đảm bảo thoát nước, chống ngập úng cục bộ.

Tính tổng mức vốn đầu tư của dự án đảm bảo không lớn hơn so với suất đầu tư được công bố theo thông báo chỉ số giá xây dựng của cấp có thẩm quyền.

2. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:

a) Dự án nhóm B.

b) Địa điểm thực hiện: huyện Thống Nhất và huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

c) Tổng mức vốn đầu tư: Khoảng 92,7 tỷ đồng (trong đó chi phí xây dựng khoảng 38,5 tỷ đồng; chi phí tư vấn, quản lý dự án và chi phí khác khoảng 7,5 tỷ đồng, chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng khoảng 43,5 tỷ đồng, chi phí dự phòng khoảng 3,2 tỷ đồng).

d) Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025

đ) Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.

(Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh)./